

Công nhận 615 ứng viên đạt chuẩn giáo sư, phó giáo sư năm 2024

Hội đồng Giáo sư nhà nước vừa công bố danh sách 615 ứng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024.

Sáng 4-11, Hội đồng [Giáo sư](#) nhà nước đã công bố danh sách ứng viên đạt chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024.

Đây là kết quả xét tại phiên họp lần thứ 2 của Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2024-2029, diễn ra trong 2 ngày từ 2 và 3-11.

Theo danh sách này, có tổng số 615 ứng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024 (gồm các ứng viên từ hội đồng giáo sư ngành khoa học an ninh và hội đồng giáo sư ngành khoa học quân sự). Trong đó, có 45 ứng viên giáo sư, 570 ứng viên phó giáo sư.

Trước đó Hội đồng Giáo sư nhà nước đã công bố danh sách 582 ứng viên được 25 hội đồng giáo sư ngành, liên ngành đề nghị xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024.

Bên cạnh đó còn có 48 ứng viên thuộc hội đồng giáo sư ngành khoa học an ninh (17 ứng viên) và hội đồng giáo sư ngành khoa học quân sự (31 ứng viên).

Tổng số ứng viên giáo sư, phó giáo sư năm 2024 thuộc 27 hội đồng giáo sư ngành/liên ngành là 630 (riêng hội đồng giáo sư ngành văn học năm nay không có ứng viên đăng ký).

Như vậy đã có thêm 15 ứng viên bị loại ở vòng xét hội đồng cấp nhà nước.

Ngành kinh tế và ngành y học là hai ngành có số ứng viên đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư nhiều nhất năm nay.

Hội đồng giáo sư ngành kinh tế có 100 ứng viên đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024 (trước đó là 104 ứng viên).

Hội đồng giáo sư ngành y học có 71 ứng viên đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư (trước đó là 72 ứng viên).

Hội đồng giáo sư liên ngành triết học - chính trị học - xã hội học có số ứng viên đạt chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư ít nhất năm nay với 2 giáo sư và 2 phó giáo sư.

Danh sách ứng viên chức danh GS, PGS năm 2024 (Xét tại Phiên họp lần thứ II của HĐGSNN nhiệm kỳ 2024-2029, ngày 2-3/11/2024)

04/11/2024

Lưu ý: Ứng viên kiểm tra kỹ thông tin liên quan, nếu có thay đổi đề nghị liên hệ theo địa chỉ e-mail: tatuan@moet.gov.vn

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Ngành	Nơi làm việc	Quê quán (huyện/quận, tỉnh/thành phố)	Chức danh đăng ký
1. HĐGS liên ngành Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản							
1	Nguyễn Văn Công	19/09/1969	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Cần Thơ	Mỏ Cày Bắc, Bến Tre	GS
2	Phạm Quốc Hùng	20/06/1974	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Nha Trang	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	GS
3	Hồ Lê Quỳnh Châu	15/04/1981	Nữ	Chăn nuôi	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Đông Hà, Quảng Trị	PGS
4	Nguyễn Ngọc Đĩnh	21/10/1983	Nam	Thú y	Trường Đại học Tây Nguyên	Đông Hưng, Thái Bình	PGS
5	Hoàng Minh Đức	29/03/1986	Nam	Thú y	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Đông Anh, Hà Nội	PGS
6	Dương Thanh Hải	11/06/1982	Nam	Chăn nuôi	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Bố Trạch, Quảng Bình	PGS
7	Nguyễn Thanh Lãm	01/10/1985	Nam	Thú y	Trường Đại học Cần Thơ	Vị Thủy, Hậu Giang	PGS

8	Nguyễn Thị Trúc Linh	06/06/1982	Nữ	Thủy sản	Trường Đại học Trà Vinh	Cầu Ngang, Trà Vinh	PGS
9	Nguyễn Thành Luân	17/07/1986	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	Hoà Thành, Tây Ninh	PGS
10	Bùi Thi Tố Nga	24/04/1981	Nữ	Thú y	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	PGS
11	Phạm Cử Thiện	20/04/1969	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Chợ Lách, Bến Tre	PGS
12	Bùi Đắc Thuyết	02/09/1975	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Thọ Xuân, Thanh Hóa	PGS

2. HĐGS ngành Cơ học

1	Trương Tích Thiện	20/04/1964	Nam	Cơ học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Cà Mau, Cà Mau	GS
2	Lê Đình Anh	24/07/1989	Nam	Cơ học	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	PGS
3	Nguyễn Ngọc Dương	01/02/1983	Nam	Cơ học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Phù Mỹ, Bình Định	PGS
4	Phan Hải Đăng	23/09/1982	Nam	Cơ học	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS
5	Phạm Tấn Hùng	14/09/1981	Nam	Cơ học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
6	Nguyễn Ngọc Linh	09/02/1978	Nam	Cơ học	Trường Đại học Thủy lợi	Đồng Đa, Hà Nội	PGS
7	Nguyễn Thanh Nhã	08/02/1984	Nam	Cơ học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Cao Lãnh, Đồng Tháp	PGS

3. HĐGS liên ngành Cơ khí - Động lực

1	Nguyễn Trường Thịnh	26/10/1973	Nam	Cơ khí	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Đông Hòa, Phú Yên	GS
2	Nguyễn Hoàng Vũ	14/02/1970	Nam	Động lực	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Gia Lâm, Hà Nội	GS
3	Lê Ngọc Bích	17/04/1981	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Gò Công Tây, Tiền Giang	PGS
4	Nguyễn Trọng Du	14/10/1982	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh	PGS
5	Nguyễn Tiến Dũng	28/03/1980	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Kiến Thụy, Hải Phòng	PGS
6	Lê Văn Dưỡng	14/05/1983	Nam	Cơ khí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Tiên Du, Bắc Ninh	PGS
7	Hoàng Tiến Đạt	04/12/1987	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Lạc Thủy, Hòa Bình	PGS
8	Nguyễn Thành Đông	18/01/1987	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hải An, Hải Phòng	PGS
9	Lê Minh Đức	15/10/1985	Nam	Động lực	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Quỳnh Lưu, Nghệ An	PGS
10	Dương Trường Giang	26/10/1977	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Hà Đông, Hà Nội	PGS
11	Lê Kiều Hiệp	20/03/1985	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS
12	Vũ Minh Hùng	11/04/1981	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Dầu khí Việt Nam	Thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	PGS
13	Đoàn Tất Khoa	02/04/1980	Nam	Cơ khí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Vũ Thư, Thái Bình	PGS
14	Phùng Xuân Lan	19/06/1981	Nữ	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS
15	Ngô Ích Long	26/06/1986	Nam	Động lực	Đại học Bách khoa Hà Nội	Đông Anh, Hà Nội	PGS

16	Phan Thành Long	04/05/1985	Nam	Động lực	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Lệ Thủy, Quảng Bình	PGS
17	Trần Hữu Nhân	31/05/1978	Nam	Động lực	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp	PGS
18	Nguyễn Quốc Quân	14/02/1984	Nam	Động lực	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Hải Hậu, Nam Định	PGS
19	Nguyễn Quận	12/06/1981	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Phạm Văn Đồng	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	PGS
20	Nguyễn Văn Thành	09/12/1989	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Văn Lang	Châu Thành, Cần Thơ	PGS
21	Bùi Gia Thịnh	17/08/1984	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Hải Phòng	Kiến Thụy, Hải Phòng	PGS
22	Nguyễn Hữu Thọ	30/08/1985	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Thị xã An Nhơn, Bình Định	PGS
23	Nguyễn Văn Tịnh	16/11/1983	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thị xã Duy Tiên, Hà Nam	PGS
24	Nguyễn Kiên Trung	21/04/1982	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Đông Hưng, Thái Bình	PGS
25	Phạm Quang Trung	14/07/1985	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phù Cát, Bình Định	PGS
26	Vũ Ngọc Tuấn	09/08/1978	Nam	Động lực	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Thanh Ba, Phú Thọ	PGS
27	Lương Văn Vạn	28/03/1987	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Giồng Trôm, Bến Tre	PGS
28	Phạm Hoàng Vương	07/06/1979	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Giao thông vận tải	Hoàng Hoá, Thanh Hoá	PGS
4. HĐGS ngành Công nghệ thông tin							
1	Lê Sỹ Vinh	29/05/1980	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Đô Lương, Nghệ An	GS

2	Phạm Hoàng Anh	16/02/1982	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Phổ, Quảng Ngãi	PGS
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh	01/06/1981	Nữ	Công nghệ Thông tin	Khoa Toán Tin, Đại học Bách khoa Hà Nội	Đan Phượng, Hà Nội	PGS
4	Ban Hà Bằng	08/03/1983	Nam	Công nghệ Thông tin	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hoà An, Cao Bằng	PGS
5	Phạm Văn Cảnh	29/11/1989	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Phenikaa	Quảng Yên, Quảng Ninh	PGS
6	Nguyễn Thanh Hải	16/01/1987	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Cần Thơ	Bình Thủy, Cần Thơ	PGS
7	Dương Văn Hải	24/07/1982	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Đà lạt	Tiên Lãng, Hải Phòng	PGS
8	Nguyễn Văn Hậu	24/04/1980	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	Khoái Châu, Hưng Yên	PGS
9	Nguyễn Đình Hiền	28/03/1986	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
10	Võ Đình Hiếu	18/03/1979	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Lệ Thủy, Quảng Bình	PGS
11	Lê Văn Hòa	30/07/1985	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Du lịch, Đại học Huế	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
12	Lê Văn Hùng	23/11/1987	Nam	Công nghệ	Trường Đại học Tân Trào	Thị xã Phú Thọ, Phú Thọ	PGS

				Thông tin			
13	Dương Thăng Long	10/11/1976	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Mở Hà Nội	Thạch Hà, Hà Tĩnh	PGS
14	Trần Giang Sơn	07/10/1985	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Hoa Lư, Ninh Bình	PGS

5. HDGS ngành Dược học

1	Nguyễn Thị Vân Anh	05/11/1986	Nữ	Dược học	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Thanh Chương, Nghệ An	PGS
2	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	20/06/1978	Nữ	Dược học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Thốt Nốt, Cần Thơ	PGS
3	Nguyễn Trường Huy	22/10/1986	Nam	Dược học	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Quảng Trạch, Quảng Bình.	PGS
4	Nguyễn Phúc Hưng	27/05/1985	Nam	Dược học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Cái Răng, Cần Thơ	PGS
5	Bùi Thị Thúy Luyện	31/05/1987	Nữ	Dược học	Trường Đại học Dược Hà Nội	Ý Yên, Nam Định	PGS
6	Ngô Thị Quỳnh Mai	20/11/1984	Nữ	Dược học	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	Tiền Hải, Thái Bình	PGS
7	Lê Văn Minh	05/11/1985	Nam	Dược học	Viện Dược liệu	Tân Hưng, Long An	PGS
8	Trần Cao Sơn	03/02/1982	Nam	Dược học	Viện Kiểm nghiệm An toàn vệ sinh Thực phẩm Quốc gia	Vĩnh Linh, Quảng Trị	PGS
9	Trương Thanh Tùng	05/12/1989	Nam	Dược học	Trường Đại học Phenikaa	Thanh Miện, Hải Dương	PGS

6. HDGS liên ngành Điện - Điện tử - Tự động hóa

1	Nguyễn Văn Đức	01/08/1973	Nam	Điện tử	Trường Điện - Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội	Hà Trung, Thanh Hóa	GS
2	Trần Hoài Linh	17/07/1974	Nam	Tự động hoá	Trường Điện - Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội	Phù Cát, Bình Định	GS
3	Lê Trung Thành	10/11/1980	Nam	Điện tử	Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vinh Tường, Vĩnh Phúc	GS
4	Đinh Hoàng Bách	03/10/1972	Nam	Điện	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Điện Bàn, Quảng Nam	PGS
5	Nguyễn Bá Cao	10/10/1984	Nam	Điện tử	Trường Sĩ quan Thông tin, Binh chủng Thông tin liên lạc	Yên Thành, Nghệ An	PGS
6	Thái Truyền Đại Chấn	05/10/1981	Nam	Điện tử	Trường Đại học Việt Đức	Tri Tôn, An Giang	PGS
7	Phan Đình Chung	10/07/1980	Nam	Điện	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Phú Hoà, Phú Yên	PGS
8	Trần Đức Chuyển	30/12/1977	Nam	Tự động hoá	Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp	Vụ Bản, Nam Định	PGS
9	Lâm Sinh Công	18/05/1988	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Hải Hậu, Nam Định	PGS
10	Lê Quốc Cường	22/12/1968	Nam	Điện tử	Ban quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh	Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
11	Bùi Minh Dương	13/09/1986	Nam	Điện	Trường Đại học Việt Đức	Tam Bình, Vĩnh Long	PGS
12	Vũ Hoàng Giang	04/07/1979	Nam	Điện	Trường Đại học Điện lực	Hải An, Hải Phòng	PGS
13	Võ Thanh Hà	02/12/1979	Nữ	Tự động hoá	Trường Đại học Giao thông vận tải	Hương Trà, Thừa Thiên Huế	PGS
14	Bùi Huy Hải	09/07/1974	Nam	Điện tử	Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp	Vụ Bản, Nam Định	PGS

15	Trần Mạnh Hoàng	05/10/1977	Nam	Điện tử	Trường Sỹ quan Thông tin	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS
16	Lê Đức Hùng	27/10/1979	Nam	Điện tử	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phù Cát, Bình Định	PGS
17	Trịnh Lê Huy	20/12/1988	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Hoài Nhơn, Bình Định	PGS
18	Nguyễn Thanh Hường	02/06/1984	Nữ	Tự động hoá	Trường Điện – Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội	Nam Từ Liêm, Hà Nội	PGS
19	Hoàng Mạnh Kha	25/06/1979	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Thanh Liêm, Hà Nam	PGS
20	Mai Thăng Long	15/09/1981	Nam	Tự động hoá	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Thăng Bình, Quảng Nam	PGS
21	Văn Tấn Lượng	20/08/1979	Nam	Điện	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Chợ Gạo, Tiền Giang	PGS
22	Lê Thị Phương Mai	28/10/1985	Nữ	Điện tử	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Thọ Xuân, Thanh Hóa	PGS
23	Võ Tuấn Minh	21/12/1982	Nam	Điện tử	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Lệ Thủy, Quảng Bình	PGS
24	Nguyễn Hồng Việt Phương	12/03/1984	Nam	Điện	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Cẩm Lệ, Đà Nẵng	PGS
25	Ngô Thanh Quyền	28/02/1978	Nam	Tự động hoá	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Mỏ Cày Nam, Bến Tre	PGS
26	Nguyễn Nhật Tân	27/04/1986	Nam	Điện tử	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Diên Khánh, Khánh Hòa	PGS
27	Hán Trọng Thanh	03/04/1985	Nam	Điện tử	Trường Điện - Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội	Tam Nông, Phú Thọ	PGS

28	Trần Đức Thiện	06/10/1987	Nam	Tự động hoá	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Giao Thủy, Nam Định	PGS
29	Đào Quý Thịnh	01/01/1984	Nam	Tự động hoá	Đại học Bách khoa Hà Nội	Thành phố Việt Trì, Phú Thọ	PGS
30	Trần Quang Thọ	15/09/1973	Nam	Điện	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
31	Đỗ Đức Trí	27/04/1973	Nam	Điện tử	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Cầu Kè, Trà Vinh	PGS
32	Phạm Minh Triễn	27/07/1980	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Gia Bình, Bắc Ninh	PGS
33	Nguyễn Chiến Trinh	24/01/1966	Nam	Điện tử	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Nam trực, Nam Định	PGS
34	Dương Thị Thanh Tú	01/06/1976	Nữ	Điện tử	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Hưng Nguyên, Nghệ An	PGS

7. HĐGS ngành Giao thông vận tải

1	Bùi Tiến Thành	25/10/1976	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Giao thông vận tải	Xuân Trường, Nam Định	GS
2	Lê Bá Anh	16/10/1987	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Giao thông vận tải	Thành phố Vinh, Nghệ An	PGS
3	Nguyễn Thuỳ Anh	02/04/1979	Nữ	Giao thông vận tải	Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	Bình Sơn, Quảng Ngãi	PGS
4	Trịnh Tú Anh	01/09/1978	Nữ	Giao thông vận tải	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Thanh Oai, Hà Nội	PGS
5	Nguyễn Quốc Bảo	01/06/1980	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thạch Hà, Hà Tĩnh	PGS
6	Lý Hải Bằng	02/11/1985	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	Gia Viễn, Ninh Bình	PGS

7	Phạm Thái Bình	26/04/1986	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	Kiến Xương, Thái Bình	PGS
8	Lê Bá Danh	05/09/1984	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh	PGS
9	Đoàn Văn Đồng	22/11/1987	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh	Hương Sơn, Hà Tĩnh	PGS
10	Hoàng Việt Hải	12/10/1983	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Giao thông vận tải	Cẩm Khê, Phú Thọ	PGS
11	Nguyễn Văn Hậu	22/07/1977	Nam	Giao thông vận tải	Trường đại học Giao thông vận tải	Lý Nhân, Hà Nam	PGS
12	Trần Quang Học	15/01/1977	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Giao thông vận tải	Phù Cừ, Hưng Yên	PGS
13	Trần Nam Hưng	31/10/1979	Nam	Giao thông vận tải	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Tiên Lữ, Hưng Yên	PGS
14	Đặng Hồng Lam	23/05/1981	Nam	Giao thông vận tải	Trường đại học Giao thông vận tải	Anh Sơn, Nghệ An	PGS
15	Nguyễn Ngọc Lân	04/10/1982	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Giao thông vận tải	Bắc Từ Liêm, Hà Nội	PGS
16	Nguyễn Hoàng Quân	20/12/1985	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Giao thông vận tải	Thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh	PGS
17	Hồ Văn Quân	12/08/1977	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng	Nghĩa Hành, Quảng Ngãi	PGS
18	Nguyễn Đình Thạch	26/01/1971	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Bình Giang, Hải Dương	PGS
19	Nguyễn Duy Thảo	25/09/1978	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Tiên Phước, Quảng Nam	PGS

20	Nguyễn Ngọc Thắng	13/08/1979	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Tiền Giang	Chợ Gạo, Tiền Giang	PGS
21	Đỗ Quang Thắng	08/06/1987	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Nha Trang	An Dương, Hải Phòng	PGS
22	Phan Văn Tiến	10/10/1984	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Vinh	Yên Thành, Nghệ An	PGS
23	Nguyễn Văn Tiếp	13/10/1987	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Bình Lục, Hà Nam	PGS
24	Nguyễn Đức Trọng	06/04/1978	Nam	Giao thông vận tải	Phân hiệu Trường Đại học Giao thông vận tải tại Thành phố Hồ Chí Minh	Kỳ Anh, Hà Tĩnh	PGS
25	Vũ Ngọc Trự	06/02/1975	Nam	Giao thông vận tải	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Phú Xuyên, Hà Tây	PGS
26	Mai Thị Hải Vân	28/12/1980	Nữ	Giao thông vận tải	Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	Nga Sơn, Thanh Hóa	PGS

8. HĐGS ngành Khoa học Giáo dục

1	Nguyễn Thị Tân An	07/04/1979	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Hòa Vang, Đà Nẵng	PGS
2	Võ Thị Kim Anh	02/07/1974	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng	Triệu Phong, Quảng Trị	PGS
3	Phạm Thị Bền	06/06/1979	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Vĩnh Bảo, Hải Phòng	PGS
4	Nguyễn Hữu Cường	29/05/1977	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Văn Lang	Sơn Động, Bắc Giang	PGS

5	Đỗ Hồng Cường	09/12/1974	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Thủ đô Hà Nội	Thanh Liêm, Hà Nam	PGS
6	Lê Minh Cường	30/11/1984	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Đồng Tháp	Châu Thành, Đồng Tháp	PGS
7	Huỳnh Thị Thuý Diễm	12/03/1973	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Cần Thơ	Châu Thành, Long An	PGS
8	Tưởng Duy Hải	10/02/1980	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
9	Hoàng Nam Hải	02/09/1962	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Thị xã Ba Đồn, Quảng Bình	PGS
10	Tạ Thị Thu Hiền	12/07/1977	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Yên Lạc, Vĩnh Phúc	PGS
11	Châu Thị Hoàng Hoa	10/04/1975	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Trà Vinh	Càng Long, Trà Vinh	PGS
12	Vũ Thị Thu Hoài	26/06/1972	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Bình Giang, Hải Dương	PGS
13	Nguyễn Thanh Hùng	17/07/1980	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Quảng Xương, Thanh Hoá	PGS
14	Bùi Phú Hưng	23/09/1973	Nam	Khoa học Giáo dục	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS

15	Hà Thị Kim Linh	26/06/1978	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Võ Nhai, Thái Nguyên	PGS
16	Đoàn Nguyệt Linh	18/11/1980	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Lâm Thao, Phú Thọ	PGS
17	Nguyễn Quang Linh	07/12/1982	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Gia Bình, Bắc Ninh	PGS
18	Nguyễn Văn Lượng	26/10/1962	Nam	Khoa học Giáo dục	Học viện Chính trị khu vực I, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh	PGS
19	Nguyễn Thị Việt Nga	10/12/1986	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Mê Linh, Hà Nội	PGS
20	Nguyễn Thị Ngọc	14/04/1982	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Đại Từ, Thái Nguyên	PGS
21	Nguyễn Lan Phương	04/06/1981	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Gia Lâm, Hà Nội	PGS
22	Lê Văn Thăng	25/03/1973	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
23	Nguyễn Anh Thi	02/12/1985	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Cần Thơ	Mỏ Cày Nam, Bến Tre	PGS
24	Hồ Văn Thống	02/10/1968	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Đồng Tháp	Cái Bè, Tiền Giang	PGS

25	Nguyễn Đăng Trung	27/01/1977	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Thủ đô Hà Nội	Việt Yên, Bắc Giang	PGS
26	Nguyễn Anh Tuấn	10/11/1973	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Thị xã Phú Thọ, Phú Thọ	PGS
27	Lê Huy Tùng	30/05/1976	Nam	Khoa học Giáo dục	Đại học Bách khoa Hà Nội	Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hóa	PGS

9. HDGS liên ngành Hóa học - Công nghệ thực phẩm

1	Nguyễn Thị Minh Huệ	17/07/1972	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	GS
2	Nguyễn Trung Nhân	21/06/1974	Nam	Hoá học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Ninh Hòa, Khánh Hòa	GS
3	Mai Thanh Phong	03/02/1972	Nam	Hoá học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Thọ, Hà Tĩnh	GS
4	Nguyễn Thành Danh	26/06/1982	Nam	Hoá học	Viện Công nghệ Hóa học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Sông Cầu, Phú Yên	PGS
5	Nguyễn Quốc Dũng	17/07/1982	Nam	Hoá học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Bình Lục, Hà Nam	PGS
6	Nguyễn Tiến Dũng	13/09/1973	Nam	Hoá học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Thạch Thất, Hà Nội	PGS
7	Lê Thị Duyên	23/12/1976	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa	PGS
8	Trần Quang Đệ	09/09/1979	Nam	Hoá học	Trường Đại học Cần Thơ	Bình Tân, Vĩnh Long	PGS

9	Trịnh Thu Hà	03/05/1980	Nữ	Hoá học	Viện Hoá học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Mỹ Đức, Hà Nội	PGS
10	Lê Vũ Hà	20/11/1987	Nam	Hoá học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	PGS
11	Lê Trung Hiếu	06/09/1987	Nam	Hoá học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Phú Vang, Thừa Thiên Huế	PGS
12	Nguyễn Phi Hùng	10/02/1980	Nam	Hoá học	Viện Hoá học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Tiên Lữ, Hưng Yên	PGS
13	Dương Hữu Huy	23/06/1985	Nam	Hoá học	Trường Đại học Công thương Thành phố Hồ Chí Minh	Phú Bình, Thái Nguyên	PGS
14	Đinh Quý Hương	18/04/1986	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Triệu Phong, Quảng Trị	PGS
15	Tạ Thị Minh Ngọc	25/02/1982	Nữ	Công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thanh Xuân, Hà Nội	PGS
16	Võ Thắng Nguyên	17/12/1985	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Hoà Vang, Đà Nẵng	PGS
17	Đặng Hoàng Phú	23/10/1989	Nam	Hoá học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
18	Phan Hồng Phương	18/12/1986	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS
19	Phạm Hồ Mỹ Phương	19/10/1978	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Phổ, Quảng Ngãi	PGS
20	Hà Thị Kim Quy	19/05/1988	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Cần Thơ	Duyên Hải, Trà Vinh	PGS
21	Bùi Minh Quý	19/03/1983	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Quỳnh Phụ, Thái Bình	PGS
22	Phạm Hương Quỳnh	01/06/1978	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Quỳnh Phụ, Thái Bình	PGS

23	Bùi Hữu Tài	13/12/1984	Nam	Hoá học	Viện Hóa sinh biển, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thanh Hà, Hải Dương	PGS
24	Nguyễn Tấn Tài	25/10/1988	Nam	Hoá học	Trường Đại học Trà Vinh	Càng Long, Trà Vinh	PGS
25	Lê Thế Tâm	16/09/1984	Nam	Hoá học	Trường Đại học Vinh	Hương Sơn, Hà Tĩnh	PGS
26	Vũ Đình Thảo	09/10/1981	Nam	Hoá học	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Yên Định, Thanh Hoá	PGS
27	Trương Thị Thảo	31/01/1980	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Phú Bình, Thái Nguyên	PGS
28	Đàm Xuân Thắng	24/04/1979	Nam	Hoá học	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Thái Thụy, Thái Bình	PGS
29	Ngô Hồng Ánh Thu	17/04/1987	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Hà Đông, Hà Nội	PGS
30	Nguyễn Thị Thanh Thuý	20/07/1975	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
31	Nguyễn Thị Thu Thuý	19/01/1984	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	PGS
32	Bùi Thị Thu Trang	10/04/1985	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Ý Yên, Nam Định	PGS
33	Lê Thị Thanh Trân	10/02/1984	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Đà Lạt	Đô Lương, Nghệ An	PGS
34	Huỳnh Thị Miền Trung	25/05/1984	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Quy Nhơn	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	PGS
35	Phạm Quang Trung	25/09/1982	Nam	Hoá học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Duy Tiên, Hà Nam	PGS
36	Phùng Anh Tuấn	11/09/1981	Nam	Hoá học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Ứng hoà, Hà Nội	PGS

37	Nguyễn Ngọc Tuấn	19/02/1982	Nam	Hoá học	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Hậu Lộc, Thanh Hóa	PGS
38	Đỗ Thị Cẩm Vân	08/07/1985	Nữ	Hoá học	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Thành phố Hải Dương, Hải Dương	PGS
12. HĐGS liên ngành Khoa học Trái đất - Mỏ							
1	Trần Tuấn Anh	16/10/1973	Nam	Khoa học Trái đất	Viện Địa chất, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thạch Hà, Hà Tĩnh	GS
2	Nguyễn Hải Âu	21/06/1979	Nam	Khoa học Trái đất	Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thị xã Hoài Nhơn, Bình Định	PGS
3	Đặng Kinh Bắc	15/01/1989	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh	PGS
4	Nguyễn Quyết Chiến	12/01/1976	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Thanh Miện, Hải Dương	PGS
5	Nguyễn Bá Dũng	05/03/1966	Nam	Mỏ	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	PGS
6	Lưu Việt Dũng	27/12/1987	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Thành phố Việt Trì, Phú Thọ	PGS
7	Nguyễn Hữu Duy	15/11/1989	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Thuận Thành, Bắc Ninh	PGS
8	Lê Quang Duyến	20/10/1980	Nam	Mỏ	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Triệu Sơn, Thanh Hóa	PGS
9	Phùng Thái Dương	19/08/1983	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Đồng Tháp	Châu Thành, Bến Tre	PGS
10	Lê Thị Thu Hà	30/04/1978	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Thanh Hà, Hải Dương	PGS

11	Nguyễn Thị An Hằng	26/11/1975	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Việt Nhật, Đại học Quốc gia Hà Nội	Cầu Giấy, Hà Nội	PGS
12	Hà Thị Hằng	31/12/1981	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS
13	Trần Thị Thu Hương	11/08/1978	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Hưng Hà, Thái Bình	PGS
14	Dương Thị Lợi	17/10/1988	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sông Lô, Vĩnh Phúc	PGS
15	Nguyễn Thu Nhung	12/11/1984	Nữ	Khoa học Trái đất	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thái Thụy, Thái Bình	PGS
16	Nguyễn Ý Như	23/01/1987	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nghi Xuân, Hà Tĩnh	PGS
17	Nguyễn Thị Hà Thành	08/11/1983	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Cầu Giấy, Hà Nội	PGS
18	Ngô Thị Thu Trang	22/04/1980	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Cần Đước, Long An	PGS
19	Trần Đình Trọng	20/09/1982	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Nam Trực, Nam Định	PGS

13. HĐGS ngành Kinh tế

1	Đặng Văn Dân	08/07/1978	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Thị xã Gò Công, Tiền Giang	GS
2	Nguyễn Thành Hiếu	06/05/1976	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Lệ Thủy, Quảng Bình	GS
3	Đào Văn Hùng	12/06/1960	Nam	Kinh tế	Học viện Chính sách và Phát triển	Thái Thụy, Thái Bình	GS
4	Trần Thị Thanh Tú	15/11/1976	Nữ	Kinh tế	Đại học Quốc gia Hà Nội	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	GS

5	Lê Hoàng Anh	03/02/1989	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Vĩnh Bảo, Hải Phòng	PGS
6	Đặng Lan Anh	20/10/1988	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Hồng Đức	Nông Cống, Thanh Hóa	PGS
7	Nguyễn Phương Anh	07/11/1975	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thuận Thành, Bắc Ninh	PGS
8	Hoàng Dương Việt Anh	12/01/1984	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	PGS
9	Phùng Thanh Bình	18/07/1984	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thị xã Hoài Nhơn, Bình Định	PGS
10	Lê Hà Diễm Chi	20/12/1974	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Phú Lộc, Thừa Thiên Huế	PGS
11	Nguyễn Thị Kim Chi	29/03/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội	Đông Sơn, Thanh Hóa	PGS
12	Nguyễn Hoàng Chung	02/02/1990	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Phù Mỹ, Bình Định	PGS
13	Đặng Thành Cường	25/10/1980	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Vinh	Diễn Châu, Nghệ An	PGS
14	Nguyễn Quốc Cường	23/09/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
15	Nguyễn Thành Cường	29/12/1971	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Nha Trang	Thị xã An Nhơn, Bình Định	PGS
16	Lê Thị Thu Diễm	02/12/1979	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Trà Vinh	Vị Thanh, Hậu Giang	PGS
17	Nguyễn Ngọc Khánh Dung	16/08/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Thị trấn Bến Lức, Long An	PGS

18	Nguyễn Thị Phương Dung	23/11/1982	Nữ	Kinh tế	Viện Kinh tế và Quản lý, Đại học Bách khoa Hà Nội	Thanh Xuân, Hà Nội	PGS
19	Nguyễn Tiến Dũng	13/03/1969	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Gia Lộc, Hải Dương	PGS
20	Đặng Thị Thúy Duyên	20/06/1983	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Hưng Hà, Thái Bình	PGS
21	Nguyễn Duy Đạt	11/07/1981	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Hoài Đức, Hà Nội	PGS
22	Lương Thu Hà	01/08/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Yên Bình, Yên Bái	PGS
23	Nguyễn Vân Hà	26/11/1981	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại Thương	Ân Thi, Hưng Yên	PGS
24	Nguyễn Thị Việt Hà	12/11/1980	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Thành phố Phổ Yên, Thái Nguyên	PGS
25	Trần Nguyễn Khánh Hải	26/06/1987	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Hậu Lộc, Thanh Hóa	PGS
26	Trần Thị Bích Hạnh	26/05/1984	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học FPT	Phúc Thọ, Hà Nội	PGS
27	Lê Thị Mỹ Hạnh	18/01/1979	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Thanh Khê, Đà Nẵng	PGS
28	Nguyễn Thu Hằng	24/10/1975	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương - Cơ sở II	Hoài Đức, Hà Nội	PGS
29	Phạm Thị Thúy Hằng	08/05/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Vinh	Thành phố Vinh, Nghệ An	PGS
30	Nguyễn Ngọc Hiền	01/01/1983	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Nghĩa Hành, Quảng Ngãi	PGS
31	Hồ Thị Hiền	12/11/1981	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế Nghệ An	Lộc Hà, Hà Tĩnh	PGS

32	Nguyễn Thị Xuân Hòa	01/01/1979	Nữ	Kinh tế	Đại học Bách khoa Hà Nội	Đông Anh, Hà Nội	PGS
33	Cảnh Chí Hoàng	05/03/1977	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Đan Phượng, Hà Nội	PGS
34	Nguyễn Thị Hoa Hồng	21/12/1990	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Lý Nhân, Hà Nam	PGS
35	Nguyễn Thị Phương Hồng	13/08/1977	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Phù Mỹ, Bình Định	PGS
36	Nguyễn Thị Xuân Hồng	01/09/1980	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Đan Phượng, Hà Nội	PGS
37	Đoàn Quang Huy	21/01/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên	Trực Ninh, Nam Định	PGS
38	Ngô Quang Huy	25/08/1985	Nam	Kinh tế	Phân hiệu Trường Đại học FPT tại Thành phố Cần Thơ	Văn Giang, Hưng Yên	PGS
39	Ngô Thái Hưng	03/01/1983	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Cam Ranh, Khánh Hòa	PGS
40	Trần Văn Hưng	04/06/1980	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Hùng Vương Thành phố Hồ Chí Minh	Phù Mỹ, Bình Định	PGS
41	Đào Thị Hương	21/08/1989	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Thủy lợi	Hiệp Hòa, Bắc Giang	PGS
42	Lê Thị Mai Hương	18/08/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Thọ Xuân, Thanh Hóa	PGS
43	Trịnh Thị Hường	05/11/1984	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Xuân Trường, Nam Định	PGS
44	Phạm Thị Thu Hường	27/08/1984	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Hùng Vương	Đoan Hùng, Phú Thọ	PGS
45	Nguyễn Văn Ít	06/08/1975	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Gò Công Tây, Tiền Giang	PGS

46	Dương Đăng Khoa	18/08/1986	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Phú Xuyên, Hà Nội	PGS
47	Dương Đăng Khoa	12/12/1969	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Võ Trường Toản	Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
48	Bùi Thành Khoa	21/10/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Duy Tân, Quảng Nam	PGS
49	Nguyễn Hữu Khôi	06/11/1984	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Nha Trang	Thạch Hà, Hà Tĩnh	PGS
50	Nguyễn Thế Kiên	21/08/1982	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại Từ, Thái Nguyên	PGS
51	Nguyễn Đức Kiên	28/04/1984	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế	Hậu Lộc, Thanh Hóa	PGS
52	Lê Phương Lan	29/03/1980	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS
53	Hoàng Khắc Lịch	19/09/1983	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Diễn Châu, Nghệ An	PGS
54	Nguyễn Thị Hương Liên	20/03/1978	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học VinUni	Mê Linh, Hà Nội	PGS
55	Trần Thị Hồng Liên	11/07/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thường Tín, Hà Nội	PGS
56	Hoàng Cửu Long	30/04/1977	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Điện Bàn, Quảng Nam	PGS
57	Nguyễn Ngọc Long	02/07/1978	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Thọ Xuân, Thanh Hóa	PGS
58	Trần Ngọc Mai	03/08/1991	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Bình Lục, Hà Nam	PGS
59	Nông Thị Như Mai	17/12/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Trùng Khánh, Cao Bằng	PGS

60	Phạm Hồng Mạnh	20/10/1975	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Nha Trang	Nghĩa Hưng, Nam Định	PGS
61	Phạm Tiến Mạnh	01/06/1986	Nam	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Sóc Sơn, Hà Nội	PGS
62	Đinh Tiên Minh	03/04/1972	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Nam Sách, Hải Dương	PGS
63	Hồ Ngọc Ninh	02/09/1982	Nam	Kinh tế	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Hương Sơn, Hà Tĩnh	PGS
64	Đậu Hương Nam	14/05/1984	Nam	Kinh tế	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Nam Đàn, Nghệ An	PGS
65	Phạm Thị Nga	04/02/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên	Trực Ninh, Nam Định	PGS
66	Nguyễn Kế Nghĩa	23/05/1982	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
67	Đinh Bảo Ngọc	16/11/1977	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Điện Bàn, Quảng Nam	PGS
68	Nguyễn Thị Hồng Nguyệt	18/08/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh	Châu Thành, Long An	PGS
69	Bùi Thị Minh Nguyệt	07/09/1975	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Lâm nghiệp	Thành phố Việt Trì, Phú Thọ	PGS
70	Nguyễn Thị Mỹ Nguyệt	17/02/1986	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Lục Nam, Bắc Giang	PGS
71	Đào Lê Kiều Oanh	26/02/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Nhơn Trạch, Đồng Nai	PGS
72	Lê Thanh Phương	31/01/1981	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thủy lợi	Thủy Nguyên, Hải Phòng	PGS
73	Phùng Thanh Quang	02/12/1984	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Mê Linh, Hà Nội	PGS

74	Nguyễn Thị Thiều Quang	07/09/1988	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Quế Sơn, Quảng Nam	PGS
75	Lưu Thu Quang	25/11/1984	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	PGS
76	Ngô Văn Quang	10/08/1984	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Kiến Xương, Thái Bình	PGS
77	Nguyễn Minh Sáng	30/10/1986	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
78	Nguyễn Tổ Tâm	08/12/1978	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Điện lực	Thanh Thủy, Phú Thọ	PGS
79	Bùi Đan Thanh	26/11/1981	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Đống Đa, Hà Nội	PGS
80	Nguyễn Văn Thích	18/05/1975	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Sóc Sơn, Hà Nội	PGS
81	Trịnh Hiệp Thiện	02/06/1984	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
82	Nguyễn Thị Phương Thu	01/09/1980	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	An Lão, Hải Phòng	PGS
83	Phan Chung Thủy	18/05/1981	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Thanh Miện, Hải Dương	PGS
84	Nguyễn Văn Thủy	16/08/1981	Nam	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Vũ Thư, Thái Bình	PGS
85	Trần Đức Thức	01/03/1970	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Hương Thủy, Thừa Thiên Huế	PGS
86	Lê Thanh Tiếp	14/03/1978	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh	Tân Phước, Tiền Giang	PGS
87	Phùng Thái	26/08/1977	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Hoa Sen	Thị xã Hoài Nhơn, Bình Định	PGS

	Minh Trang						
88	Phạm Thu Trang	18/05/1986	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Tiền Hải, Thái Bình	PGS
89	Nguyễn Thủy Trang	29/04/1987	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Cần Thơ	Thị xã Giá Rai, Bạc Liêu	PGS
90	Nguyễn Thị Bích Trâm	09/07/1986	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	Điện Bàn, Quảng Nam	PGS
91	Nguyễn Giác Trí	05/07/1978	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Đồng Tháp	Thành Phố Cao Lãnh, Đồng Tháp	PGS
92	Ngô Thị Thanh Trúc	20/03/1979	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Cần Thơ	Thị xã Bình Minh, Vĩnh Long	PGS
93	Lê Hải Trung	14/10/1989	Nam	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Hải Hậu, Nam Định	PGS
94	Phùng Mạnh Trung	20/01/1986	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Gia Lộc, Hải Dương	PGS
95	Nguyễn Kim Quốc Trung	13/02/1985	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Đô Lương, Nghệ An	PGS
96	Đặng Anh Tuấn	25/10/1977	Nam	Kinh tế	Kiểm toán nhà nước Khu vực IV	Lập Thạch, Vĩnh Phúc	PGS
97	Phạm Hoàng Uyên	03/03/1976	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thanh Khê, Đà Nẵng	PGS
98	Đàng Quang Vắng	15/06/1974	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Ninh Phước, Ninh Thuận	PGS
99	Phạm Quốc Việt	28/02/1970	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Thị xã An Nhơn, Bình Định	PGS
100	Hoàng Hải Yến	06/02/1974	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS

14. HĐGS ngành Luật học							
1	Nguyễn Quốc Sửu	16/04/1973	Nam	Luật học	Học viện Hành chính Quốc gia	Đông Anh, Hà Nội	GS
2	Lê Thị Anh Đào	14/04/1978	Nữ	Luật học	Trường Đại học Luật Hà Nội	Vũ Thư, Thái Bình	PGS
3	Nguyễn Ngọc Anh Đào	17/10/1978	Nữ	Luật học	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Mỹ Tho, Tiền Giang	PGS
4	Bùi Kim Hiếu	29/06/1978	Nam	Luật học	Trường Đại học Gia Định	Nha Trang, Khánh Hòa	PGS
5	Cao Nhất Linh	01/01/1976	Nam	Luật học	Trường Đại học Cần Thơ	Tam Bình, Vĩnh Long	PGS
6	Trần Viết Long	10/07/1986	Nam	Luật học	Trường Đại học Luật, Đại học Huế	Lê Thủy, Quảng Bình	PGS
7	Nguyễn Văn Quân	13/02/1982	Nam	Luật học	Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nam Đàn, Nghệ An	PGS
8	Nguyễn Thị Hồng Trinh	08/05/1983	Nữ	Luật học	Trường Đại học Luật, Đại học Huế	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
9	Nguyễn Thị Hồng Yến	25/12/1984	Nữ	Luật học	Trường Đại học Luật Hà Nội	Thanh Liêm, Hà Nam	PGS
15. HĐGS ngành Luyện kim							
1	Đặng Thị Hồng Huế	06/02/1979	Nữ	Luyện kim	Đại học Bách khoa Hà Nội	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
2	Nguyễn Ngọc Minh	23/12/1980	Nam	Luyện kim	Trường Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội	Vĩnh lộc, Thanh Hóa	PGS
3	Nguyễn Cao Sơn	26/03/1983	Nam	Luyện kim	Đại học Bách khoa Hà Nội	Kiến Xương, Thái Bình	PGS
4	Đoàn Đức Chánh Tín	12/12/1979	Nam	Luyện kim	Viện Công nghệ Nano, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Nam Trực, Nam Định	PGS

5	Vũ Đình Toại	25/03/1973	Nam	Luyện kim	Trường Cơ khí, Đại học Bách khoa Hà Nội	Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	PGS
16. HDGS ngành Ngôn ngữ học							
1	Đoàn Thục Anh	12/12/1976	Nữ	Ngôn ngữ học	Học viện Khoa học Quân sự	Lý Nhân, Hà Nam	PGS
2	Đặng Nguyên Giang	03/01/1979	Nam	Ngôn ngữ học	Trường Đại học Lao động - Xã hội	Phù Cừ, Hưng Yên	PGS
3	Trịnh Thị Hà	03/11/1978	Nữ	Ngôn ngữ học	Viện Ngôn ngữ học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hoá	PGS
4	Nguyễn Thị Bích Hạnh	01/01/1977	Nữ	Ngôn ngữ học	Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Thành phố Quy Nhơn, Bình Định	PGS
5	Nguyễn Tấn Lộc	14/01/1982	Nam	Ngôn ngữ học	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Diên Khánh, Khánh Hòa	PGS
6	Nguyễn Hồ Hoàng Thuỷ	04/06/1979	Nữ	Ngôn ngữ học	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế	Hải Lăng, Quảng Trị	PGS
7	Vũ Văn Tuấn	09/05/1979	Nam	Ngôn ngữ học	Trường Đại học Luật Hà Nội	Gia Bình, Bắc Ninh	PGS
8	Lê Thị Thùy Vinh	06/10/1985	Nữ	Ngôn ngữ học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Lâm Thao, Phú Thọ	PGS
9	Lưu Hón Vũ	18/10/1984	Nam	Ngôn ngữ học	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang	PGS
17. HDGS liên ngành Nông nghiệp - Lâm nghiệp							
1	Nguyễn Võ Châu Ngân	23/01/1976	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	GS
2	Lưu Quang Vinh	16/09/1980	Nam	Lâm nghiệp	Trường Đại học Lâm nghiệp	Can Lộc, Hà Tĩnh	GS

3	Nguyễn Văn Ấy	22/10/1980	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Thốt Nốt, Cần Thơ	PGS
4	Trần Xuân Biên	20/06/1982	Nam	Nông nghiệp	Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại Thanh Hoá	Thanh Miện, Hải Dương	PGS
5	Mai Hải Châu	06/08/1980	Nam	Nông nghiệp	Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại Đồng Nai	Nga Sơn, Thanh Hóa	PGS
6	Phạm Văn Dân	29/10/1975	Nam	Nông nghiệp	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Hải Hậu, Nam Định	PGS
7	Phan Kiều Diễm	29/09/1983	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Phụng Hiệp, Hậu Giang	PGS
8	Lại Thị Ngọc Hà	02/10/1976	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Hải Hậu, Nam Định	PGS
9	Vũ Thị Thúy Hằng	29/04/1980	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Yên Định, Thanh Hóa	PGS
10	Đinh Thái Hoàng	04/09/1984	Nam	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Vũ Thư, Thái Bình	PGS
11	Lê Khắc Hoàng	17/08/1975	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Đô Lương, Nghệ An	PGS
12	Nguyễn Văn Huế	10/07/1979	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
13	Phan Trường Khanh	30/12/1977	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Huyện Trần Văn Thời, Cà Mau	PGS
14	Nguyễn Thị Pha	07/06/1974	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Mỏ Cày Nam, Bến Tre	PGS
15	Trần Thị Xuân Phương	01/10/1984	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Trực Ninh, Nam Định	PGS
16	Phạm Thành	31/01/1984	Nam	Lâm nghiệp	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
17	Võ Thị Bích Thủy	05/02/1974	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Thốt Nốt, Cần Thơ	PGS

18	Lê Thanh Toàn	02/07/1983	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long	PGS
19	Nguyễn Xuân Trường	16/08/1973	Nam	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Kim Động, Hưng Yên	PGS
20	Trương Thị Bích Vân	09/03/1978	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Phụng Hiệp, Hậu Giang	PGS
21	Đỗ Thị Xuân	26/01/1978	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Cần Thơ	Châu Thành, Đồng Tháp	PGS

18. HDGS ngành Sinh học

1	Trần Văn Hiếu	26/07/1981	Nam	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Diên Khánh, Khánh Hòa	GS
2	Mai Văn Hưng	22/02/1960	Nam	Sinh học	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nga Sơn, Thanh Hóa	GS
3	Nguyễn Thị Phương Liên	19/07/1973	Nữ	Sinh học	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Ba Vì, Hà Nội	GS
4	Đinh Minh Quang	16/02/1983	Nam	Sinh học	Trường Đại học Cần Thơ	Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	GS
5	Nguyễn Đức Anh	04/10/1978	Nam	Sinh học	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thường Xuân, Thanh Hóa	PGS
6	Nguyễn Dương Tâm Anh	06/09/1979	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phú Vang, Thừa Thiên Huế	PGS
7	Đỗ Văn Hải	15/09/1980	Nam	Sinh học	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Quỳnh Phụ, Thái Bình	PGS

8	Hoàng Phú Hiệp	15/08/1984	Nam	Sinh học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Bình Lục, Hà Nam	PGS
9	Huỳnh Thị Thu Huệ	17/11/1976	Nữ	Sinh học	Viện Nghiên cứu Hệ gen, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Bình Sơn, Quảng Ngãi	PGS
10	Nguyễn Đức Hùng	12/07/1986	Nam	Sinh học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Thạch Thất, Hà Nội	PGS
11	Nguyễn Mạnh Hùng	25/01/1983	Nam	Sinh học	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Nông Cống, Thanh Hóa	PGS
12	Nguyễn Xuân Huy	11/04/1979	Nam	Sinh học	Ban Khoa học, Công nghệ và Quan hệ Quốc tế, Đại học Huế	Triệu Phong, Quảng Trị	PGS
13	Tô Thị Mai Hương	28/09/1983	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Hiệp Hòa, Bắc Giang	PGS
14	Phạm Thanh Loan	14/08/1984	Nam	Sinh học	Trường Đại học Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ	Gia Viễn, Ninh Bình	PGS
15	Lê Thành Long	25/10/1984	Nam	Sinh học	Viện Sinh học nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Tiền Hải, Thái Bình	PGS
16	Nguyễn Trung Nam	12/07/1976	Nam	Sinh học	Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Tam Bình, Vĩnh Long	PGS
17	Nguyễn Thị Thu Nga	25/09/1980	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Gia Lộc, Hải Dương	PGS
18	Kim Thị Phương Oanh	10/09/1975	Nữ	Sinh học	Viện Nghiên cứu Hệ gen, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Yên Lạc, Vĩnh Phúc	PGS
19	Trịnh Quang Pháp	11/01/1977	Nam	Sinh học	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Ý Yên, Nam Định	PGS

20	Thái Kế Quân	26/01/1978	Nam	Sinh học	Trường Đại học Sài Gòn	Tân Giang, Phước Kiến, Trung Quốc	PGS
21	Nguyễn Trường Sơn	27/09/1976	Nam	Sinh học	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	PGS
22	Lao Đức Thuận	27/07/1987	Nam	Sinh học	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	Quảng Đông, Trung Quốc	PGS
23	Nguyễn Thị Diệu Thúy	20/02/1973	Nữ	Sinh học	Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
24	Tạ Thị Thủy	20/04/1981	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Thủ đô Hà Nội	Nga Sơn, Thanh Hoá	PGS
25	Nguyễn Quang Đức Tiến	04/12/1983	Nam	Sinh học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Vĩnh Linh, Quảng Trị	PGS
26	Phạm Hồng Tính	17/07/1982	Nam	Sinh học	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Nam Trực, Nam Định	PGS
27	Lê Chí Toàn	16/12/1989	Nam	Sinh học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc	PGS
28	Lưu Hồng Trường	21/01/1974	Nam	Sinh học	Viện Khoa học Vật liệu ứng dụng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thành phố Tân Uyên, Bình Dương	PGS
29	Hoàng Thanh Tùng	26/03/1989	Nam	Sinh học	Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	Lệ Thủy, Quảng Bình	PGS

19. HDGS liên ngành Sử học - Khảo cổ học - Dân tộc học/Nhân học

1	Ngô Thị Phương Lan	11/12/1974	Nữ	Sử học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Cần Đước, Long An	GS
2	Nguyễn Văn Sang	16/08/1988	Nam	Sử học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Bố Trạch, Quảng Bình	PGS

3	Hoàng Thị Thắm	24/08/1983	Nữ	Sử học	Trường Đại học Thương mại	Thị xã Nghi Sơn, Thanh Hoá	PGS
4	Phạm Đức Thuận	22/09/1987	Nam	Sử học	Trường Đại học Cần Thơ	Phú Quốc, Kiên Giang	PGS
5	Nguyễn Thị Thu Thủy	09/12/1983	Nữ	Sử học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Kiến Xương, Thái Bình	PGS

20. HĐGS ngành Tâm lý học

1	Lê Quang Sơn	12/04/1964	Nam	Tâm lý học	Đại học Đà Nẵng	Sơn Trà, Đà Nẵng	GS
2	Hà Thị Minh Chính	09/05/1977	Nữ	Tâm lý học	Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Sơn Tây, Hà Nội	PGS
3	Bùi Thị Thanh Diệu	02/06/1982	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Thăng Bình, Quảng Nam	PGS
4	Hoàng Thế Hải	03/11/1982	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Hoàng Hoá, Thanh Hoá	PGS
5	Nguyễn Trung Hải	06/08/1979	Nam	Tâm lý học	Trường đại học Lao động - Xã hội	Tiên Lữ, Hưng Yên	PGS
6	Bùi Thị Thu Huyền	19/05/1979	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Nho Quan, Ninh Bình	PGS
7	Nguyễn Thị Hương	25/09/1976	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Lao động - Xã hội	Thanh Hà, Hải Dương	PGS
8	Trần Lê Thanh	19/07/1976	Nữ	Tâm lý học	Học viện An ninh nhân dân	Yên Dũng, Bắc Giang	PGS
9	Đỗ Tất Thiên	11/12/1988	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	PGS
10	Vũ Thu Trang	14/10/1990	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Vĩnh Bảo, Hải Phòng	PGS
11	Phạm Văn Tuấn	28/08/1983	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Văn Lang	Thái Thụy, Thái Bình	PGS

21. HĐGS ngành Thủy lợi

1	Phạm Quý Nhân	20/12/1960	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Vinh Lộc, Thanh Hoá	GS
2	Trần Đăng An	25/05/1984	Nam	Thủy lợi	Phân hiệu Trường Đại học Thủy lợi tại tỉnh Bình Dương	Nam Đàn, Nghệ An	PGS
3	Lưu Thị Diệu Chinh	12/11/1983	Nữ	Thủy lợi	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Nghi Lộc, Nghệ An	PGS
4	Nguyễn Việt Đức	26/04/1984	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Thủy lợi	Thành phố Từ Sơn, Bắc Ninh	PGS
5	Nguyễn Văn Hồng	22/10/1979	Nam	Thủy lợi	Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biển đổi khí hậu	Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp	PGS
6	Đinh Nhật Quang	08/07/1984	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Thủy lợi	Gia Viễn, Ninh Bình	PGS
7	Nguyễn Ngọc Sơn	25/05/1975	Nam	Thủy lợi	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội	Kim Thành, Hải Dương	PGS
8	Lê Văn Thảo	10/04/1984	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	PGS
9	Đoàn Yên Thế	25/10/1973	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Thủy lợi	Tiên Lữ, Hưng Yên	PGS

22. HĐGS ngành Toán học

1	Phạm Ngọc Anh	02/8/1970	Nam	Toán học	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Vinh Bảo, Hải Phòng	GS
2	Mai Hoàng Biên	15/02/1982	Nam	Toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Quảng Ngãi	GS
3	Lê Văn Thành	27/07/1978	Nam	Toán học	Trường Đại học Vinh	Thạch Hà, Hà Tĩnh	GS
4	Hoàng Lê Trường	20/12/1984	Nam	Toán học	Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Giao Thủy, Nam Định	GS
5	Đào Tuấn Anh	14/04/1987	Nam	Toán học	Khoa Toán - Tin, Đại học Bách khoa Hà Nội	Văn Giang, Hưng Yên	PGS

6	Trần Mạnh Cường	21/12/1977	Nam	Toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Lý Nhân, Hà Nam	PGS
7	Đỗ Việt Cường	28/12/1984	Nam	Toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Thanh Liêm, Hà Nam	PGS
8	Huỳnh Thị Hồng Diễm	01/01/1984	Nữ	Toán học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Hòn Đất, Kiên Giang	PGS
9	Nguyễn Văn Dũng	15/05/1981	Nam	Toán học	Trường Đại học Đồng Tháp	Thanh Chương, Nghệ An	PGS
10	Cần Văn Hảo	20/12/1989	Nam	Toán học	Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thạch Thất, Hà Nội	PGS
11	Huỳnh Minh Hiền	10/03/1982	Nam	Toán học	Trường Đại học Quy Nhơn	Phú Quý, Bình Thuận	PGS
12	Nguyễn Thị Hoài	27/06/1982	Nữ	Toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc	PGS
13	Phạm Việt Hùng	20/01/1987	Nam	Toán học	Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Kiến Xương, Thái Bình	PGS
14	Phạm Duy Khánh	18/02/1982	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Hương Sơn, Hà Tĩnh	PGS
15	Võ Sĩ Trọng Long	13/08/1980	Nam	Toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
16	Tăng Văn Long	19/7/1976	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Thành phố Hải Dương, Hải Dương	PGS
17	Phạm Hồng Nam	21/06/1985	Nam	Toán học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Kiến Xương, Thái Bình	PGS
18	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	28/09/1985	Nữ	Toán học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Kim Động, Hưng Yên	PGS

19	Trần Minh Phương	13/09/1986	Nữ	Toán học	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Thành phố Quy Nhơn, Bình Định	PGS
20	Cao Xuân Phương	18/04/1986	Nam	Toán học	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi	PGS
21	Nguyễn Minh Trí	27/10/1984	Nam	Toán học	Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vinh Cửu, Đồng Nai	PGS
22	Võ Viết Trí	05/05/1966	Nam	Toán học	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Điện Bàn, Quảng Nam	PGS
23. HDGS liên ngành Triết học - Chính trị học - Xã hội học							
1	Nguyễn Quang Hưng	04/04/1961	Nam	Triết học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ba Vì, Hà Nội	GS
2	Lại Quốc Khánh	24/09/1976	Nam	Chính trị học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Cầu Giấy, Hà Nội	GS
3	Nguyễn Thị Thu Hòa	04/12/1976	Nữ	Chính trị học	Trường Đại học Kinh tế-Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Tam Nông, Phú Thọ	PGS
4	Đào Thị Thanh Thủy	13/10/1980	Nữ	Chính trị học	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Hải Hậu, Nam Định	PGS
24. HDGS liên ngành Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao							
1	Đặng Thị Phương Anh	13/09/1983	Nữ	Văn hoá	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Long Biên, Hà Nội	PGS
2	Hoàng Cẩm	01/05/1973	Nam	Văn hoá	Viện Nghiên cứu Văn hoá, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Phù Yên, Sơn La	PGS
3	Phạm Hùng Cường	26/12/1969	Nam	Nghệ thuật	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	Vũ Thư, Thái Bình	PGS
4	Huỳnh Văn Đà	30/10/1982	Nam	Văn hoá	Trường Đại học Cần Thơ	Đầm Dơi, Cà Mau	PGS

5	Lê Thị Ngọc Diệp	19/05/1973	Nữ	Văn hoá	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Cần Đước, Long An	PGS
6	Đặng Hoài Giang	05/09/1986	Nam	Văn hoá	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vũ Quang, Hà Tĩnh	PGS
7	Lê Thị Mỹ Hạnh	12/09/1983	Nữ	Thể dục thể thao	Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh	Cần Giuộc, Long An	PGS
8	Nguyễn Văn Hòa	16/12/1975	Nam	Thể dục thể thao	Trường Đại học Cần Thơ	Châu Thành, Hậu Giang	PGS
9	Đồng Hương Lan	10/10/1977	Nữ	Thể dục thể thao	Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa	Nông Cống, Thanh Hoá	PGS
10	Phạm Chiến Thắng	16/11/1985	Nam	Văn hoá	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Quảng Xương, Thanh Hóa	PGS
11	Quảng Đại Tuyên	10/09/1985	Nam	Văn hoá	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Ninh Phước, Ninh Thuận	PGS
12	Vũ Văn Viện	28/05/1978	Nam	Văn hoá	Trường Đại học Hạ Long	Yên Hưng, Quảng Ninh	PGS

26.HĐGS ngành Vật lý

1	Nguyễn Quang Hưng	24/07/1980	Nam	Vật lý	Trường Đại học Duy Tân	Lê Chân, Hải Phòng	GS
2	Đỗ Văn Nam	20/02/1980	Nam	Vật lý	Trường Đại học Phenikaa	Thanh Liêm, Hà Nam	GS
3	Nguyễn Thành Tiên	09/09/1976	Nam	Vật lý	Trường Đại học Cần Thơ	Cái Bè, Tiền Giang	GS
4	Nguyễn Thanh Tùng	18/08/1983	Nam	Vật lý	Viện Khoa học Vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Gia Viễn, Ninh Bình	GS
5	Nguyễn Ngọc Anh	23/10/1989	Nam	Vật lý	Trường Đại học Phenikaa	Gia Bình, Bắc Ninh	PGS

6	Đỗ Thùy Chi	07/10/1982	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Kiến Xương, Thái Bình	PGS
7	Đặng Thị Mỹ Dung	20/05/1980	Nữ	Vật lý	Viện Công nghệ Nano, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vũng Liêm, Vĩnh Long	PGS
8	Ngô Ngọc Hà	19/10/1979	Nam	Vật lý	Trường Đại học Phenikaa	Vĩnh Linh, Quảng Trị	PGS
9	Đỗ Thị Huế	02/05/1987	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Thái Thụy, Thái Bình	PGS
10	Huỳnh Anh Huy	09/04/1980	Nam	Vật lý	Trường Đại học Cần Thơ	Trà Ôn, Vĩnh Long	PGS
11	Bùi Xuân Khuyến	20/10/1988	Nam	Vật lý	Viện Khoa học Vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Xuân Trường, Nam Định	PGS
12	Phạm Tiến Lâm	19/04/1982	Nam	Vật lý	Trường Đại học Phenikaa	Thái Thụy, Thái Bình	PGS
13	Nguyễn Thị Luyện	26/12/1982	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Thạch Thất, Hà Nội	PGS
14	Nguyễn Văn Mện	01/01/1983	Nam	Vật lý	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phước Long, Bạc Liêu	PGS
15	Nguyễn Văn Nghĩa	20/01/1979	Nam	Vật lý	Trường Đại học Thủy lợi	Trực Ninh, Nam Định	PGS
16	Trần Trung Nghĩa	01/10/1982	Nam	Vật lý	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Cà Mau, Cà Mau	PGS
17	Lê Đức Ninh	15/11/1981	Nam	Vật lý	Trường Đại học Phenikaa	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS
18	Nguyễn Huy Thảo	04/06/1976	Nam	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Lý Nhân, Hà Nam	PGS
19	Lê Quang Thảo	28/10/1982	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nông Cống, Thanh Hóa	PGS

20	Phạm Tấn Thi	01/11/1983	Nam	Vật lý	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Lấp Vò, Đồng Tháp	PGS
21	Nguyễn Thị Thủy	02/06/1980	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
22	Trần Thu Trang	07/12/1987	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Thành phố Bắc Giang, Bắc Giang	PGS
23	Lê Minh Tùng	09/7/1973	Nam	Vật lý	Trường Đại học Tiền Giang	Thành phố Gò Công, Tiền Giang	PGS
24	Dương Thanh Tùng	22/10/1984	Nam	Vật lý	Trường Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội	Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	PGS
25	Đặng Minh Triết	13/04/1984	Nam	Vật lý	Trường Đại học Cần Thơ	Châu Thành, Trà Vinh	PGS
26	Chu Thị Anh Xuân	05/02/1981	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Thị xã Sơn Tây, Hà Nội	PGS

27. HĐGS liên ngành Xây dựng - Kiến trúc

1	Nguyễn Hoàng Giang	05/07/1980	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Hải Hậu, Nam Định	GS
2	Trần Thị Việt Nga	11/09/1974	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thanh Chương, Nghệ An	GS
3	Trần Vũ An	24/08/1981	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Cần Thơ	Vĩnh Lợi, Bạc Liêu	PGS
4	Vũ Chí Công	20/11/1987	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS
5	Nguyễn Hùng Cường	13/05/1978	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thạch Hà, Hà Tĩnh	PGS
6	Nguyễn Duy Duẩn	13/04/1985	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Vinh	Lộc Hà, Hà Tĩnh	PGS
7	Nguyễn Thị Tuyết Dung	30/05/1977	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Nam Đàn, Nghệ An	PGS

8	Trần Quang Dũng	15/08/1984	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Hương Sơn, Hà Tĩnh	PGS
9	Nguyễn Công Giang	13/12/1963	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Việt Yên, Bắc Giang	PGS
10	Hoàng Minh Giang	05/02/1983	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thành phố Đồng Hới, Quảng Bình	PGS
11	Cao Văn Hóa	26/09/1959	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh	Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	PGS
12	Mai Sỹ Hùng	10/10/1971	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà nội	Diễn Châu, Nghệ An	PGS
13	Nguyễn Trung Kiên	14/10/1986	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Yên Định, Thanh Hóa	PGS
14	Vũ Minh Ngạn	04/11/1982	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Hoàng Mai, Hà Nội	PGS
15	Trương Đình Nhật	13/03/1983	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS
16	Hoàng Thị Tuyết Nhung	14/04/1982	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Thạch Hà, Hà Tĩnh	PGS
17	Trần Văn Quân	26/12/1988	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải	Hoài Đức, Hà Nội	PGS
18	Liêu Xuân Quý	14/11/1985	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương	PGS
19	Trần Minh Tùng	28/05/1978	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Tây Hòa, Phú Yên	PGS
20	Trần Thị Thúy Vân	21/12/1979	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Vụ Bản, Nam Định	PGS
28. HĐGS ngành Y học							
1	Phạm Lê An	26/04/1963	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Tam Bình, Vĩnh Long	GS

2	Trần Phan Chung Thủy	12/06/1965	Nữ	Y học	Khoa Y, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Cần Giuộc, Long An	GS
3	Trịnh Thị Diệu Thường	02/08/1980	Nữ	Y học	Cục quản lý Y dược cổ truyền, Bộ Y tế	Hưng Hà, Thái Bình	GS
4	Phạm Thế Anh	15/04/1977	Nam	Y học	Bệnh viện K	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
5	Hoàng Đình Âu	13/07/1971	Nam	Y học	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	Thanh Trì, Hà nội	PGS
6	Lê Khắc Bảo	05/12/1973	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS
7	Nguyễn Thành Bắc	16/10/1974	Nam	Y học	Học viện Quân y	Kim Thành, Hải Dương	PGS
8	Nguyễn Thanh Bình	10/10/1977	Nam	Y học	Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trà Cú, Trà Vinh	PGS
9	Đỗ Văn Chiến	17/11/1980	Nam	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS
10	Hồ Nguyễn Thanh Chơn	09/05/1976	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Phú Lộc, Thừa Thiên Huế	PGS
11	Ngô Văn Công	21/06/1981	Nam	Y học	Bệnh viện Chợ Rẫy	Bình Sơn, Quảng Ngãi	PGS
12	Bùi Khắc Cường	15/05/1983	Nam	Y học	Học viện Quân y	Thạch Hà, Hà Tĩnh	PGS
13	Hoàng Quốc Cường	22/10/1982	Nam	Y học	Sở Y tế Thành phố Cần Thơ	Gio Linh, Quảng Trị	PGS
14	Phạm Bích Diệp	20/10/1979	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Duy Tiên, Hà Nam	PGS
15	Nguyễn Văn Đĩnh	16/07/1983	Nam	Y học	Trường Đại học VinUni	Gia Lộc, Hải Dương	PGS
16	Nguyễn Hữu	21/07/1981	Nam	Y học	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	PGS

	Châu Đức						
17	Trần Văn Giang	10/07/1979	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Nghĩa Hưng, Nam Định	PGS
18	Nguyễn Hồng Hà	23/04/1982	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Duy Tiên, Hà Nam	PGS
19	Đỗ Thị Hà	21/09/1970	Nữ	Y học	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Thường Tín, Hà Nội	PGS
20	Trần Thị Thúy Hà	23/10/1971	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	Nam Sách, Hải Dương	PGS
21	Tăng Xuân Hải	09/05/1966	Nam	Y học	Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An	Diễn Châu, Nghệ An	PGS
22	Lê Thị Hằng	26/03/1964	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội	Lộc Hà, Hà Tĩnh	PGS
23	Trần Quang Hiền	06/11/1975	Nam	Y học	Sở Y tế An Giang	Châu Phú, An Giang	PGS
24	Đỗ Thị Thu Hiền	06/04/1975	Nữ	Y học	Bệnh viện Da liễu Trung ương	Phú Xuyên, Hà Nội	PGS
25	Trần Quốc Hòa	24/07/1976	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Vĩnh Lộc, Thanh Hóa	PGS
26	Lê Hoàn	01/03/1982	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Bắc Giang, Bắc Giang	PGS
27	Trần Huy Hoàng	13/02/1971	Nam	Y học	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương	Nam Sách, Hải Dương	PGS
28	Lê Minh Hoàng	01/05/1987	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Mỹ Lộc, Nam Định	PGS
29	Nguyễn Thanh Huân	19/10/1981	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	PGS
30	Trần Đức Hùng	21/04/1974	Nam	Y học	Học viện Quân y	Ứng Hòa, Hà Nội	PGS
31	Phạm Ngọc Hùng	19/05/1977	Nam	Y học	Bệnh viện Trung ương Huế	Tuy Phước, Bình Định	PGS

32	Hoàng Trọng Hùng	23/09/1969	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Hương Phú, Thành phố Huế	PGS
33	Nguyễn Trọng Hưng	02/10/1977	Nam	Y học	Viện Dinh dưỡng	Thành phố Phủ Lý, Hà Nam	PGS
34	Bùi Thị Thu Hương	19/09/1979	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Mỹ Đức, Hà Nội	PGS
35	Đỗ Nam Khánh	20/10/1985	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Nam Trực, Nam Định	PGS
36	Lê Thị Hương Lan	03/11/1974	Nữ	Y học	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Tĩnh Gia, Thanh Hóa	PGS
37	Nguyễn Thị Ngọc Lan	31/12/1985	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Kinh Môn, Hải Dương	PGS
38	Nguyễn Thủy Linh	24/11/1979	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Đông Anh, Hà Nội	PGS
39	Lê Tuấn Linh	11/10/1977	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Long Biên, Hà Nội	PGS
40	Võ Duy Long	26/07/1977	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Thăng Bình, Quảng Nam	PGS
41	Nguyễn Văn Lượng	23/08/1977	Nam	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Thanh Liêm, Hà Nam	PGS
42	Lê Văn Minh	01/01/1976	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Tam Bình, Vĩnh Long	PGS
43	Lê Văn Nam	15/11/1977	Nam	Y học	Học viện Quân y	Đô Lương, Nghệ An	PGS
44	Phạm Hồng Nhung	24/04/1976	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Gia Viễn, Ninh Bình	PGS
45	Nguyễn Thị Trang Nhung	12/01/1979	Nữ	Y học	Trường Đại học Y tế Công Cộng	Nghi Lộc, Nghệ An	PGS
46	Phan Đình Phong	23/10/1977	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Lộc Hà, Hà Tĩnh	PGS

47	Phạm Duy Quang	02/01/1982	Nam	Y học	Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Hòa, Long An	PGS
48	Vũ Văn Quang	12/09/1983	Nam	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Duy Tiên, Hà Nam	PGS
49	Trần Ngọc Quế	20/11/1973	Nam	Y học	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương	Thiệu Hóa, Thanh Hóa	PGS
50	Huỳnh Thị Vũ Quỳnh	02/02/1980	Nữ	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	PGS
51	Đỗ Thị Thảo	29/05/1977	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Thị xã Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	PGS
52	Nguyễn Toàn Thắng	16/09/1975	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Hậu Lộc, Thanh Hoá	PGS
53	Nguyễn Văn Thọ	25/02/1975	Nam	Y học	Khoa Y, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Tuy Phong, Bình Thuận	PGS
54	Đỗ Đức Thuận	20/05/1976	Nam	Y học	Học viện Quân y	Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hoá	PGS
55	Võ Phạm Minh Thư	16/08/1976	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Châu Thành, Hậu Giang	PGS
56	Phạm Văn Thương	26/02/1978	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	Kiến Thụy, Hải Phòng	PGS
57	Nguyễn Vũ Thượng	19/07/1972	Nam	Y học	Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh	Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	PGS
58	Nguyễn Thu Tịnh	11/02/1977	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi.	PGS
59	Nguyễn Hữu Trí	28/09/1976	Nam	Y học	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Triệu Phong, Quảng Trị	PGS
60	Đặng Tiến Trường	05/12/1983	Nam	Y học	Học viện Quân y	Chương Mỹ, Hà Nội	PGS

61	Nguyễn Thị Thanh Tú	26/01/1978	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Tứ Kỳ, Hải Dương	PGS
62	Nguyễn Văn Tuấn	18/11/1975	Nam	Y học	Trường Đại học Y khoa Vinh	Hưng nguyên, Nghệ An	PGS
63	Nguyễn Thanh Tùng	16/02/1970	Nam	Y học	Học viện Quân y	Quốc Oai, Hà Nội	PGS
64	Nguyễn Thanh Tùng	05/01/1985	Nam	Y học	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Thị xã Hương Thủy, Thừa Thiên Huế	PGS
65	Hoàng Thị Hải Vân	20/11/1976	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Hà Trung, Thanh Hoá	PGS
66	Nguyễn Thị Khánh Vân	02/09/1969	Nữ	Y học	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương	Thanh Ba, Phú Thọ	PGS
67	Ngô Anh Vinh	13/03/1975	Nam	Y học	Bệnh viện Nhi Trung ương	Yên Thành, Nghệ An	PGS
68	Ngô Minh Vinh	23/01/1971	Nam	Y học	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Đại Lộc, Quảng Nam	PGS
69	Nguyễn Hoàng Vũ	14/11/1965	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Hòa, Long An	PGS
70	Lê Nguyên Vũ	02/03/1979	Nam	Y học	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS
71	Nguyễn Trọng Yên	28/08/1973	Nam	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Yên Định, Thanh Hóa	PGS

Nguồn:

https://tuoitre.vn/cong-nhan-615-ung-vien-dat-chuan-giao-su-pho-giao-su-nam-2024-20241104124904213.htm?gidzl=facD3kB2sZYWNuqDuz_QFQ1KYGd-Wzbfk0AD2QllsZEwMOu4-DdHO-fQWr2lYzGtxmw21JPmisO2vyIVD0